TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **66**/2023/QĐ-TA	*Điện Biên, ngày 13 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có*:*

1. *Thẩm phán:* Bà **Nguyễn Thị Yên.**

2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Nguyễn Thị Tuyết Nhung.**

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 66/QĐ-TA ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Cà Văn B;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm: 1974, tại Điện Biên.

CCCD số: 011074000558;

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Nguyên quán: Xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi thường trú và chỗ ở: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Con ông: Cà Văn H (Đã chết); con bà: Bạc Thị H (Đã chết)

Tiền án, tiền sự: Không.

* Người bị đề nghị: **Cà Văn B** (có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà **Đặng Thị Mai Linh** - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên*: Bà **Vi Thị Hoàng Yến** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Cà Văn B là người nghiện chất ma túy. Ngày 10/5/2023, B có đơn đề nghị Trạm y tế xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên xác định tình trạng nghiện ma tuý, cùng ngày Trạm y tế xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên lập bệnh án khám chữa bệnh

theo dõi tình trạng nghiện ma túy đối với Cà Văn B. Ngày 16/5/2023, Trạm y tế xã T, huyện Đ có văn bản xác nhận Cà Văn B có nghiện ma túy.

Ngày 16/5/2023, Công an xã T, huyện Điện B đã tiến hành lập biên bản làm việc đối với Cà Văn B, yêu cầu B đăng ký các hình thức cai nghiện theo nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy trong thời hạn 05 ngày làm việc. Đã hết thời hạn trên, B vẫn không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ hoặc cơ sở cai nghiện ma túy khác.

Ngày 23/5/2023 UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 18/BB-VPHC đối với Cà Văn B.

Ngày 23/5/2023 UBND xã T, huyện Đ ra Thông báo số: 19/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn B và ngày 24/5/2023 ban hành Quyết định số: 71/QĐ-QLNN Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

*** Ý kiến của người bị đề nghị:** Cà Văn B xác nhận, bản thân đã nghiện ma túy thời gian dài (từ năm 2014). Bản thân đã nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe nhưng vẫn không cai được, đến nay vẫn nghiện chất ma túy. Nay bản thân nhất trí được đưa đi cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

*** Ý kiến của Đại diện Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Điện Biên:**

Cà Văn B là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, có sức khỏe nhưng lười lao động, mặc dù ý thức được tác hại của việc sử dụng ma túy, B đã sử dụng ma túy từ năm 2014, đến nay vẫn nghiện chất ma túy. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ áp dụng biện pháp đưa Cà Văn B vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên với thời hạn từ **18 tháng** đến **24 tháng**.

*** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên:**

1. Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án đã tiến hành thụ lý, giải quyết và tiến hành mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đảm bảo đúng quy định đúng trình tự, thủ tục và thời hạn theo quy định pháp luật.

2. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Tài liệu trong hồ sơ có đủ điều kiện và căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn B, cụ thể: Cà Văn B là người trên 18 tuổi, có đầy

đủ năng lực hành vi hành chính, có nơi cư trú ổn định, là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Áp dụng khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy cần chấp nhận đề nghị của phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Điện Biên về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn B.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn B với thời hạn từ **20 tháng** đến **24 tháng**.

Cà Văn B không có ý kiến gì về việc bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và ý kiến của những người tham gia phiên họp thấy rằng:

**** Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị***:

Tài liệu trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn B đảm bảo về thời hiệu và trình tự theo quy định tại Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

**** Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị áp dụng***:

Cà Văn B sử dụng ma túy từ năm 2014, B đã nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe nhưng vẫn không cai nghiện được ma túy. Ngày 16/5/2023 vẫn có kết quả xác nhận là có nghiện ma túy, B có năng lực trách nhiệm hành chính. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền, B vẫn không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã, nơi cư trú, vi phạm vào khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ nên cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn B.

Về tình tiết tăng nặng: Người bị đề nghị không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc đã tự nguyện khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân: Ngày 11/6/2001, Tòa án án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) xử phạt Cà Văn B 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 34/HSST, ngày 06/8/2001 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tại biên bản xác minh hình phạt phụ và án phí ngày 27/4/2023 (BL: 42) Cà Văn B đã thi hành số tiền 50.000 đ án phí HSST, 22.600 đ tiền án phí DSST có giá ngạch, 452.000 đ tiền truy thu sung ngân sách nhà nước, còn đối với số tiền 398.000 đ là khoản tiền bồi thường công dân đến nay đã hết thời hiệu thi hành án, người được thi hành án không có quyền yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền bồi thường trên. Như vậy, bán án trên đã được xóa án tích nhưng Cà Văn B có nhân thân xấu. Ngoài ra, ngày 08/02/2009 Cà Văn B bị công an huyện Đ bắt và lập danh chỉ bản số 64 về việc đánh bạc. Tuy nhiên, tại biên bản làm việc (BL: 43) Công an huyện Đ không tìm thấy dữ liệu về việc lập danh chỉ bản số 64 về việc đánh bạc nêu trên.

Ý kiến của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Điện Biên và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Xét thấy để Cà Văn B được cai nghiện ma túy, được học tập, rèn luyện và lao động trở thành người công dân khỏe mạnh, sống có ích cho gia đình và xã hội cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B theo quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các Điều 3; Điều 5; khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính và các Điều 6; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 33 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ;

Căn cứ các Điều 3, 21, 23, 24, 30, 31, 32 của Pháp lệnh về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính ***"Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc"*** đối với Cà Văn B.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **22** *(Hai mươi hai)* **tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định.

Anh Cà Văn B có quyền khiếu nại; Phòng lao động thương binh và xã hội huyện Đ, tỉnh Điện Biên có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ,

tỉnh Điện Biên có quyền kháng nghị Quyết định này bằng văn bản gửi đến Tòa án nhân dân huyện Điện Biên trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày 13/6/2023.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020. Công an huyện Điện Biên, Phòng lao động thương binh và xã hội huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, có trách nhiệm đưa Cà Văn B vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên (Địa chỉ: Thôn C1, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên).

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Công an huyện Đ;
- UBND xã T, HĐB;
- Công an xã T, HĐB;
- Phòng LĐTBXHHĐB;
- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu Vp;
- KT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Yên